

**CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU**

**KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012**

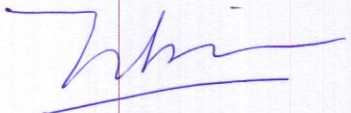
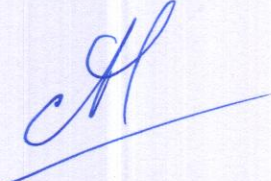
KMH : CSMT-PVC-IC

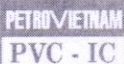
Lần ban hành : 01

Ngày ban hành: 5/ 1/2012

Trang : 1/11

**CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU  
KẾ HOẠCH ĐẠT CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012  
CÔNG TY PVC - IC**

| Người soạn thảo                                                                                                                         | Người xem xét                                                                                                                               | Người phê duyệt                                                                                                                                                                                                                 |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <br>Họ và tên: Đoàn Hồng Tam<br>Chức danh: Nhân viên | <br>Họ và tên: Trần Đức Thắng<br>Chức danh: Trưởng phòng | <br><br>Họ và tên: Hồ Sỹ Hoàng<br>Chức danh: Giám đốc |

|                                                                                   |                                                       |                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------|
|  | CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU                                | KMH : CSMT-PVC-IC        |
|                                                                                   |                                                       | Lần ban hành : 01        |
|                                                                                   | KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012 | Ngày ban hành: 5/ 1/2012 |
|                                                                                   |                                                       | Trang : 2/11             |

## A. DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

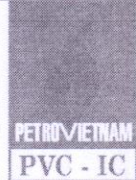
| STT | Bộ phận được phân phối          | Số lượng | Ngày | Ký nhận | Ghi chú                                                     |
|-----|---------------------------------|----------|------|---------|-------------------------------------------------------------|
| 1   | Hội đồng Quản trị               | 1        |      |         | Cập nhật trên trang WEB trong mục quy trình ISO của Công ty |
| 2   | Ban Giám đốc                    | 1        |      |         |                                                             |
| 3   | Ban kiểm soát                   | 1        |      |         |                                                             |
| 4   | Thư ký ISO                      | 1        |      |         |                                                             |
| 5   | Phòng Kỹ thuật - Sản xuất       | 1        |      |         |                                                             |
| 6   | Phòng Tổ chức – Hành chính      | 1        |      |         |                                                             |
| 7   | Phòng Vật tư - Thiết bị         | 1        |      |         |                                                             |
| 8   | Phòng Tài chính - Kế toán       | 1        |      |         |                                                             |
| 9   | Phòng Đầu tư                    | 1        |      |         |                                                             |
| 10  | Phòng An toàn                   | 1        |      |         |                                                             |
| 11  | Ban quản lý dự án               | 1        |      |         |                                                             |
| 12  | Phòng Kinh tế - Kế hoạch        | 1        |      |         |                                                             |
| 13  | Các Đội, Xí nghiệp, Công trường | 1        |      |         |                                                             |

|                                                                                   |                                                       |                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------|
|  | CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU                                | KMH : CSMT-PVC-IC        |
|                                                                                   |                                                       | Lần ban hành : 01        |
|                                                                                   | KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012 | Ngày ban hành: 5/ 1/2012 |
|                                                                                   |                                                       | Trang : 3/11             |

## B. TRANG KIỂM SOÁT

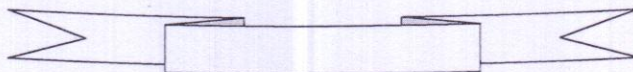
| Lần sửa | Trang sửa | Nội dung sửa chữa | Ngày sửa đổi | Ngày hiệu lực | Xem xét | Phê duyệt |
|---------|-----------|-------------------|--------------|---------------|---------|-----------|
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |
|         |           |                   |              |               |         |           |

55008  
CÔNG  
CƠ  
(DÙNG  
VÀ D  
D  
VGTAL

|                                                                                   |                                                              |                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------|
|  | <b>CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU</b>                                | KMH : CSMT-PVC-IC        |
|                                                                                   | <b>KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012</b> | Lần ban hành : 01        |
|                                                                                   |                                                              | Ngày ban hành: 5/ 1/2012 |
|                                                                                   |                                                              | Trang : 4/11             |

## CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG – AN TOÀN, SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG

**Chất lượng – Tiên độ - An toàn – Bảo vệ môi trường và tối ưu hóa chi phí sản xuất**



### MỤC TIÊU NĂM 2012

1. **Phấn đấu 100% cán bộ công nhân viên được đào tạo đúng chuyên, môn nghiệp vụ liên quan đến công việc đang làm.**
2. **Đạt 100% giá trị doanh thu theo kế hoạch.**
3. **Đảm bảo không có khách hàng khiếu nại về chất lượng thi công công trình và có không quá 02 khách hàng khiếu nại về tiến độ thi công công trình bằng văn bản.**
4. **Đảm bảo không có tai nạn chết người trên các công trình do PVC-IC thi công và 100% các chỉ tiêu về môi trường được đáp ứng theo các quy định hiện hành.**
5. **100% cán bộ công nhân viên (có hợp đồng từ 1 năm trở lên) hiểu và vận dụng tốt hệ thống tích hợp ISO 9001: 2008, ISO 14001: 2004, OHSAS 18001: 2007(các qui trình, hướng dẫn công việc).**
6. **Đạt 100% các chỉ tiêu kế hoạch về công tác An sinh Xã hội.**

971-  
 Y  
 AN  
 NGH  
 DUN  
 KH  
 T.BA

|                                                                                     |                                                              |  |                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|-------------------------|
|  | <b>CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU</b>                                |  | KMH : CSMT-PVC-IC       |
|                                                                                     |                                                              |  | Lần ban hành : 01       |
|                                                                                     | <b>KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012</b> |  | Ngày ban hành: 5/1/2012 |
|                                                                                     |                                                              |  | Trang : 5/11            |

**2. MỤC TIÊU 1: Phấn đấu 100% cán bộ công nhân viên được đào tạo đúng chuyên, môn nghiệp vụ liên quan đến công việc đang làm.**

**I. Kế hoạch thực hiện mục tiêu**

| Stt | Các bước thực hiện để đạt mục tiêu                                       | Phương pháp thực hiện           | Kết quả thực hiện (Dự kiến đạt được) | Người thực hiện            | Thời gian thực hiện (tháng) |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-----------------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|
|     |                                                                          |                                 |                                      |                            | 1                           | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 1   | Tăng cường công tác tuyển dụng, rà soát lại toàn bộ năng lực chuyên môn. | Kiểm tra, quan sát và thống kê. | Xác định năng lực chuyên môn.        | Các phòng ban, đội, CT, XN |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 2   | Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.     | Mở lớp đào tạo                  | Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ        | Phòng TCHC                 |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 3   | Luân chuyển công việc để phát hiện thêm cán bộ có năng lực, sở trường.   | Luân chuyển                     | Phát hiện cán bộ giỏi.               | Phòng TCHC                 |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |

**II. Yêu cầu nguồn lực để đạt mục tiêu**

1. Nhân sự: Theo kế hoạch đào tạo
2. Tài chính: Kế hoạch tài chính công ty
3. Thiết bị/công cụ: Sử dụng thiết bị hiện tại

**III. Công thức tính kết quả thực hiện mục tiêu: (Tổng số CBCNV được đào tạo/Tổng số CBCNV đang làm việc) x 100**

|                                                                                     |                                                              |  |                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|--------------------------|
|  | <b>CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU</b>                                |  | KMH : CSMT-PVC-IC        |
|                                                                                     |                                                              |  | Lần ban hành : 01        |
|                                                                                     | <b>KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012</b> |  | Ngày ban hành: 5/ 1/2012 |
|                                                                                     |                                                              |  | Trang : 6/11             |

### MỤC TIÊU 2: Đạt 100% giá trị doanh thu theo kế hoạch

#### I. Kế hoạch thực hiện mục tiêu

| Stt | Các bước thực hiện để đạt mục tiêu                                                                      | Phương pháp thực hiện                       | Kết quả thực hiện (Dự kiến đạt được)                             | Người thực hiện                         | Thời gian thực hiện (tháng) |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|
|     |                                                                                                         |                                             |                                                                  |                                         | 1                           | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 1   | Lập kế hoạch thực hiện cho các phòng ban chuyên môn và từng công trường, xí nghiệp, công ty trực thuộc. | Lập kế hoạch                                | Kế hoạch cụ thể được giao đến từng phòng, ban, đội, công trường. | Phòng KTKH, CT, đội, XN, cty trực thuộc |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 2   | Thi công đúng bản vẽ thiết kế, tiến độ, chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật theo yêu cầu Chủ Đầu Tư.         | Quản lý, giám sát và triển khai thi công.   | Công trình thi công đạt yêu cầu kỹ thuật của chủ đầu tư          | Phòng KTSX, CT, đội, XN.                |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 3   | Tăng cường công tác nghiệm thu thanh quyết toán                                                         | Nghiệm thu thanh quyết toán với Chủ Đầu Tư. | Giá trị nghiệm thu                                               | Phòng KTKH CT, đội, XN.                 |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |

#### II. Yêu cầu nguồn lực để đạt mục tiêu

1. Nhân sự: Theo kế hoạch tuyển dụng.
2. Tài chính: Theo kế hoạch tài chính
3. Thiết bị/công cụ: Sử dụng thiết bị hiện tại.

#### III. Công thức tính kết quả thực hiện mục tiêu: Giá trị doanh thu trong năm của Công ty.

|                                                                                     |                                                              |  |                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|-------------------------|
|  | <b>CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU</b>                                |  | KMH : CSMT-PVC-IC       |
|                                                                                     |                                                              |  | Lần ban hành : 01       |
|                                                                                     | <b>KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012</b> |  | Ngày ban hành: 5/1/2012 |
|                                                                                     |                                                              |  | Trang : 7/11            |

**MỤC TIÊU 3: Đảm bảo không có khách hàng khiếu nại về chất lượng thi công công trình và có không quá 02 khách hàng khiếu nại về tiến độ thi công công trình bằng văn bản.**

**I. Kế hoạch thực hiện mục tiêu:**

| Stt | Các bước thực hiện để đạt mục tiêu                                                     | Phương pháp thực hiện             | Kết quả thực hiện (Dự kiến đạt được)            | Người thực hiện | Thời gian thực hiện (tháng) |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|
|     |                                                                                        |                                   |                                                 |                 | 1                           | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 1   | Tăng thời gian thi công bằng cách chia ca.                                             | Phân chia ca thực hiện.           | Khối khối lượng thực hiện tăng.                 | CT, đội, XN.    |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 2   | Đầu tư trang thiết bị thi công hợp lý, hiện đại đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội. | Thống kê, xem xét và mua sắm.     | Có đủ trang thiết bị hiện đại phục vụ thi công. | Phòng VTTB      |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 3   | Theo dõi sự thỏa mãn của khách hàng                                                    | Phát phiếu lấy ý kiến khách hàng. | Xác định được sự thỏa mãn của khách hàng.       | Phòng KTSX      |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |

**II. Yêu cầu nguồn lực để đạt mục tiêu:**

1. Nhân sự: Theo kế hoạch tuyển dụng.
2. Tài chính: Theo kế hoạch của công ty.
3. Thiết bị/công cụ: Sử dụng thiết bị sẵn có.

**III. Công thức tính kết quả thực hiện mục tiêu: Số vụ khiếu nại về chất lượng và tiến độ thi công trong năm của toàn Công ty.**



|                                                                                     |                                                              |  |                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|--------------------------|
|  | <b>CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU</b>                                |  | KMH : CSMT-PVC-IC        |
|                                                                                     |                                                              |  | Lần ban hành : 01        |
|                                                                                     | <b>KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012</b> |  | Ngày ban hành: 5/ 1/2012 |
|                                                                                     |                                                              |  | Trang : 8/11             |

**MỤC TIÊU 4: Đảm bảo không có tai nạn chết người trên các công trình do PVC-IC thi công và 100% các chỉ tiêu về môi trường được đáp ứng theo các quy định hiện hành.**

I. Kế hoạch thực hiện mục tiêu

| Stt | Các bước thực hiện để đạt mục tiêu                                                                                                             | Phương pháp thực hiện           | Kết quả thực hiện (Dự kiến đạt được)            | Người thực hiện        | Thời gian thực hiện (tháng) |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|-----------------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|
|     |                                                                                                                                                |                                 |                                                 |                        | 1                           | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 1   | Nhận biết các mối nguy và các khía cạnh về môi trường.                                                                                         | Quan sát, thống kê.             | Nhận biết được lĩnh vực cần quan tâm.           | Phòng AT, CT, đội, XN. |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 2   | Trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động cho các công trường.                                                                        | Thống kê, mua sắm và phân phát. | Đảm bảo an toàn khi làm việc.                   | Phòng AT, CT, đội, XN. |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 3   | Kiểm tra định kỳ về môi trường làm việc.                                                                                                       | Đo lường, phân tích, quan sát.  | Xác định được môi trường làm việc.              | Phòng AT               |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 4   | Đình chỉ thi công đối với các công trường không đảm bảo an toàn, có nguy cơ mất an toàn cao và không đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường. | Quan sát, đo lường.             | Tuân thủ các quy định về an toàn và môi trường. | Phòng AT               |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 5   | Mở các lớp đào tạo, huấn luyện về an toàn lao động và bảo vệ môi trường cho CBCNV công ty.                                                     | Mở lớp học                      | Nâng cao khả năng ứng phó khi có sự cố.         | Phòng AT, CT, đội, XN. |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |

3.350  
CỘ  
CỘ  
DUNG  
VÀ DẤ  
DẤ  
TẤU-T

|                                                                                     |                                                              |  |                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|--------------------------|
|  | <b>CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU</b>                                |  | KMH : CSMT-PVC-IC        |
|                                                                                     |                                                              |  | Lần ban hành : 01        |
|                                                                                     | <b>KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012</b> |  | Ngày ban hành: 5/ 1/2012 |
|                                                                                     |                                                              |  | Trang : 9/11             |

## II. Yêu cầu nguồn lực để đạt mục tiêu:

1. Nhân sự: Theo kế hoạch tuyển dụng.
2. Tài chính: Theo kế hoạch của công ty.
3. Thiết bị/công cụ: Sử dụng thiết bị sẵn có

III. Công thức tính kết quả thực hiện mục tiêu: Số vụ tai nạn và kết quả các đợt kiểm tra về môi trường trong năm, Tỷ lệ đạt A/Bx100% ( A số lượng mẫu đạt, B số lượng).

|                                                                                     |                                                              |  |                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|-------------------------|
|  | <b>CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU</b>                                |  | KMH : CSMT-PVC-IC       |
|                                                                                     |                                                              |  | Lần ban hành : 01       |
|                                                                                     | <b>KẾ HOẠCH ĐẠT MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG - AT - BVMT NĂM 2012</b> |  | Ngày ban hành: 5/1/2012 |
|                                                                                     |                                                              |  | Trang : 10/11           |

**MỤC TIÊU 5: 100% cán bộ công nhân viên (có hợp đồng từ 1 năm trở lên) hiểu và vận dụng tốt hệ thống tích hợp ISO 9001: 2008, ISO 14001: 2004, OHSAS 18001: 2007(các qui trình, hướng dẫn công việc).**

**J. Kế hoạch thực hiện mục tiêu**

| Stt | Các bước thực hiện để đạt mục tiêu                                                                   | Phương pháp thực hiện                       | Kết quả thực hiện (Dự kiến đạt được)                  | Người thực hiện   | Thời gian thực hiện (tháng) |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|
|     |                                                                                                      |                                             |                                                       |                   | 1                           | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| 1   | Mở các lớp bồi dưỡng về hệ thống tích hợp ISO 9001:2008, ISO 14001: 2004, OHSAS 18001: 2007.         | Đào tạo                                     | Nâng cao nhận thức trong toàn công ty.                | Phòng TCHC.       |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 2   | Tuyên truyền hệ thống tích hợp ISO 9001:2008, ISO 14001: 2004, OHSAS 18001: 2007 trong toàn công ty. | Đưa lên trang Web, bảng tin.                | Tất cả CBCNV biết về hệ thống.                        | Phòng TCHC.       |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 3   | Tăng cường công tác đánh giá nội bộ trong toàn công ty                                               | Tổ chức đánh giá định kỳ.                   | Phát hiện sự không phù hợp                            | Ban ISO           |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
| 4   | Hướng dẫn cho CB CNV các qui trình, HDCV liên quan                                                   | Tự đọc/CB, NV phụ trách hướng dẫn trực tiếp | 100% CBCNV được đào tạo các qui trình, HDCV liên quan | Trưởng các đơn vị |                             |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |

**II. Yêu cầu nguồn lực để đạt mục tiêu:**

- Nhân sự: Theo kế hoạch tuyển dụng

